

# PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 160

Đế vương nhiều đời đều là dùng ba nhà Nho-Thích-Đạo để giáo hóa nhân dân, cho nên tam giáo đã định đặt nền tảng văn hóa của Trung Quốc. Tuy trên lịch sử có thay đổi triều đại, thế nhưng không có một đế vương nào không tôn trọng tam giáo, không phụng hành đề xướng thúc đẩy giáo dục của tam giáo, vì thế Trung Quốc mới có thể thịnh trị dài lâu. Dân tộc này kéo dài đến ngày nay, không bị thời đại đào thải, nguyên nhân chính ngay chỗ này.

Thế nhưng, điển tích của ba nhà Nho-Thích-Đạo đều có độ khó tương đối, hiện tại bày ra ở ngay trước mặt (ấn loát cũng phát triển nên có được không khó), thế nhưng bạn xem không hiểu. Thứ nhất là do chướng ngại về văn tự, vì đều là dùng văn ngôn văn để viết. Người hiện đại không học văn ngôn văn, nên bạn đem những thứ này giới thiệu cho họ, họ không thể dùng, họ không thể đọc. Nhất là thế kỷ cận đại này, giáo dục của luân lý, giáo dục của đạo đức đã bị xem thường, không xem trọng, hiện tại hoàn toàn đi trên con đường công lợi. Nhi đồng từ nhỏ được dạy những gì? Cạnh tranh. Dường như không cạnh tranh thì gần như là con người không sống được vậy, nếu muốn tiếp tục sống thì nhất định phải có tranh. Mạnh Tử nói rất hay: “*Trên dưới đều tranh lợi thì nước nguy vậy*”. Các vị thử nghĩ xem, trong một gia đình có chồng vợ, con cái, cha con, anh em cùng cạnh tranh với nhau thì cái nhà này còn thành cái nhà hay không? Không còn là một cái nhà! Một quốc gia mà trên dưới đều cạnh tranh thì xã hội này có thể an định hay không? Ngày nay phiền phức ở ngay chỗ đó, toàn thế giới đều đang cạnh tranh, cạnh tranh không từ một thủ đoạn. Bạn nói xem phải làm thế nào đây? Cho nên, sơn thần của Bắc Triều Tiên nói: “*Trên trời không an toàn, trên đất không thể ở*”, lời nói này rất có đạo lý. Ba nhà Nho-Thích-Đạo chúng ta không hề dạy người cạnh tranh, mà trong điển tích của ba giáo đều chỉ dạy người khiêm tốn, nhường nhịn. Cho nên, ngày nay đem điển tích của ba nhà ra, người ta sẽ nói bạn lạc hậu rồi, bạn không còn thích hợp trào lưu; bạn nói chân - vọng, nói tà - chánh, nói phải - quấy cho họ nghe, họ không hiểu. Không phải họ không thể tiếp nhận, mà là họ không thể hiểu. Vậy phải làm sao? Những đạo trưởng ngày nay, tôi nói mấy câu với mọi người, tôi cũng đem vấn đề này nêu ra, họ cũng không hiểu. Hiện tại chúng ta làm thế nào để khuyên bảo tất cả đại chúng? Chỉ là từ trên lợi

hại mà bắt tay vào thì có lẽ họ còn có thể nghe lọt vào tai; bạn làm thế nào đối với bạn là có lợi, làm thế nào đối với bạn là có hại, đại khái việc này còn có thể nghe lọt vào tai.

Cho nên Đại Sư Ân Quang không dùng Kinh Phật, mà Ngài dùng “Liễu Phàm Tứ Huấn” của nhà Nho, dùng “Thái Thượng Cảm Ứng Thiên” của Đạo giáo, “Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn”. “Liễu Phàm Tứ Huấn” nói về nhân quả, “Âm Chất Văn” và “Cảm Ứng Thiên” nói về lợi - hại, có lẽ người còn có thể nghe được vào tai, sau khi nghe rồi còn có chút cảnh giác. Do đó, Ân Tổ cả đời cực lực đề xướng ba quyển sách nhỏ này, ngay trong một đời toàn tâm toàn lực đi hoằng dương. Chúng ta biết được dụng ý này ở đâu. Đó là nhằm vào căn tánh chúng sanh hiện tiền. Không chỉ việc hoằng dương này có hiệu quả ở Trung Quốc, mà ở trên toàn thế giới cũng đều có thể nhận được hiệu quả tương đối. Chúng ta cũng phải có thể quán cơ, nhất định phải phát đại tâm, giúp đỡ chúng sanh khổ nạn của thế giới này.

Khi sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, có thể làm lỡ tâm đại từ đại bi của bạn hay không? Xin nói với các bạn, chắc chắn không hề lỡ mất, mà còn có thể thành tựu nguyện tâm của bạn. Nếu như bạn không phát tâm vãng sanh Thế giới Cực Lạc, vấn đề này thì nghiêm trọng rồi. Vì sao vậy? Bạn không thoát khỏi luân hồi. Chúng ta là phàm phu, không phải Phật Bồ Tát tái sanh. Phàm phu luân hồi là chịu nghiệp lực lôi kéo, khi bạn vừa đầu thai thì sự việc đời trước liền quên hết sạch sẽ; đời trước phát ra cái nguyện, có thể khi bạn vừa đầu thai thì cái nguyện đó sẽ không thể phát ra được, bạn liền mê hoặc điên đảo rồi, vậy bạn còn có thể nhớ được nguyện của đời trước hay sao? Không đáng tin! Vậy phải làm sao? Quyết định phải vãng sanh Tịnh Độ. Bạn có cái nguyện này không hề gì, khi đến Thế giới Cực Lạc rồi, thấy được A Di Đà Phật, bạn nói với A Di Đà Phật: “*Nguyện của con là muốn trở lại độ những chúng sanh khổ nạn, có được không ạ?*”. A Di Đà Phật nhất định sẽ bảo bạn: “*Con mau đi đi!*”. Bạn vừa gặp mặt A Di Đà Phật, bốn nguyện A Di Đà Phật gia trì bạn, bạn ở trong sáu cõi, đời đời kiếp kiếp sẽ không quên mất đi bốn nguyện của bạn. Vậy mới là biện pháp tốt. Nguyện này chính là vì những người này mà nói.

“*Trừ kỳ bốn nguyện*”. Bốn nguyện này chính là họ có nguyện muốn hóa độ chúng sanh, vì chúng sanh khổ.

“*Bị hoằng thệ khai*”. “*Khai*” là thí dụ bạn chính mình có tâm nguyện giúp đỡ chúng sanh. Đây là việc tốt, vô cùng hiếm có.

“*Giáo hóa tất cả hữu tình, đều phát tín tâm*”. Chỗ này đem mục đích giáo hóa chúng sanh, vì chúng sanh nói ra. Bạn là chân thật đang giúp đỡ chúng sanh. Mục tiêu của bạn rất thuần chánh. Mục tiêu thứ nhất là giai đoạn thứ nhất, chính là phải giúp chúng sanh “*đều phát tín tâm*”. Giai đoạn thứ hai, họ đã phát ra tín tâm rồi thì phải giúp họ “*tu Bồ Đề hạnh*”. Khi họ đã tu Bồ Đề hạnh rồi thì giúp cho họ “*hành Phổ Hiền đạo*”. Ba giai đoạn này là cùng trong một nguyện này, dạy chúng ta.

Ngày nay chúng ta phát tâm, không luận là đồng tu tại gia hay xuất gia. Cuối năm nay, lớp bồi dưỡng khóa thứ năm của chúng ta sẽ khai giảng. Chúng ta cùng với Hiệp hội Phật giáo Trung Quốc cùng nhau tổ chức khóa thứ năm này. Singapore tổ chức một lớp, ở Trung Quốc có thể cũng phải mở một lớp. Bốn chúng đồng tu xuất gia và tại gia đều nhận, chỉ cần chân thật phát tâm học giảng Kinh. Người giảng Kinh quá ít rồi. Hy vọng mọi người chân thật phát tâm đến học giảng Kinh. Thế nhưng, người phát tâm học giảng Kinh vẫn cần phải phát tâm chân thật tu học Tịnh Độ. Chúng ta chắc chắn phải phát tâm cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, không nên phát tâm “*Tôi đời sau vẫn muốn làm một pháp sư*”. Cái tâm này không phải không tốt, chỉ sợ là bạn không làm được. Nhất định phải gặp mặt A Di Đà Phật của Thế giới Tây Phương Cực Lạc, lạy A Di Đà Phật làm lão sư, sau đó bạn ở trong sáu cõi xả thân, thọ thân chắc chắn được bốn nguyện của A Di Đà Phật gia trì, bạn sẽ không mê mất chính mình. Nếu như không đi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc một chuyên, chắc chắn bạn sẽ mê mất chính mình, phiền phức đó sẽ lớn, hồi hận không kịp.

Muốn giáo hóa chúng sanh (thông thường chúng ta gọi là độ chúng sanh), trước phải tự độ chính mình. Độ chính mình còn không được mà nói có thể độ chúng sanh, đây là trên Kinh Phật thường nói “*không có việc này*”, không có đạo lý này. Cho nên, nhất định phải độ chính mình trước. Độ chính mình, từ chỗ nào mà độ? Việc này chúng ta trong lúc giảng giải đã nói qua quá nhiều rồi, mọi người vạn nhất phải ghi nhớ. Lời nói này nói một vạn biến, nói mười vạn biến đều không xem là nhiều. Vì sao vậy? Vì bạn không có thực tiễn. Làm từ ***buông xả tự tư tự lợi***, làm từ chỗ này. Nếu như vẫn còn ý niệm tự tư tự lợi thì chính mình không thể được độ. Chính mình không thể được độ mà còn muốn độ người khác, đích thực là không thể làm được. Trước tiên, chính mình phải đem ý niệm tự tư tự lợi chuyển đổi lại. Tất cả vì lợi ích chúng sanh, vì lợi ích xã hội, khởi tâm động niệm vì chúng sanh, vì xã hội, quyết không vì chính mình thì bạn mới có thể thành tựu. Bạn chỉ cần có một niệm vì chính mình thì sai rồi. Bạn xem người tu hành có bao

nhiều người? Không cần nói hiện tiền, mà từ xưa đến nay. Then chốt có thể thành tựu hay không là chính từ ngay chỗ này. Người có thể buông xả tự tư tự lợi, phần nhiều đều thành tựu. Phạm hễ là người không thể thành tựu là do ý niệm tự tư chưa đoạn. Việc này phải đoạn từ gốc.

Tuần trước, chúng ta giảng Kinh ở nơi đây, tôi đặc biệt mời cư sĩ Hứa Triết đến giảng đài này cùng gặp mặt với mọi người. Bà đã 101 tuổi. Bà có sở trường gì, có chỗ nào không giống như chúng ta vậy? Đích thực có chỗ không giống nhau. Bà không có tâm riêng tư, bà không có “ta”. Người thông thường mỗi niệm đều vì ta, bà không có vì ta, bà mỗi niệm đều là vì chúng sanh. Khi chúng tôi nói chuyện với bà, đến thăm viếng bà, bà chỉ có một ý niệm là nghĩ đến tất cả chúng sanh khổ nạn, chúng sanh bệnh khổ, chúng sanh tuổi già, chúng sanh không nơi nương tựa. Bà ngày ngày nghĩ đến những việc này, bà hoàn toàn quên mất đi chính mình rồi, toàn tâm toàn lực vì những người khổ nạn của xã hội mà phục vụ. Tuy đã 101 tuổi, bà vẫn ngày ngày đi giúp đỡ người khác, bà không nghỉ ngơi. Bạn hỏi bà bao nhiêu tuổi, bà nói: “*Tôi mới 101 tuổi thôi*”. Lời của bà rất đáng yêu, bà mới 101 tuổi thôi. Cho nên, chúng ta bị cái gì hại? Bị tự tư tự lợi hại rồi, bị hại quá sâu, bị hại quá khổ! Bạn có thể đem ý niệm này chuyển đổi lại, đây là từ trên căn bản mà chuyển. Về sau, chướng ngại trên đạo Bồ Đề của bạn tự nhiên liền ít đi, có thể nói dần dần sẽ được thuận buồm xuôi gió.

Muốn giáo hóa người khác, trước tiên phải dạy tốt chính mình, trước tiên chính mình phải có sự thay đổi. “*Giáo*” là sự, “*hóa*” là kết quả. Giáo học đang thay đổi khí chất. Đây là quá khứ nhà Nho đã nói: “*Giáo học Phật pháp kết quả là phải thay đổi quan niệm*”. Không chỉ là thay đổi khí chất mà phải thay đổi quan niệm, chuyển ác thành thiện, chuyển mê thành ngộ, chuyển phàm thành Thánh, trước tiên làm từ chính mình.

Giúp đỡ người khác, ở ngay chỗ này Phật nói ra cho chúng ta nghe ba mục tiêu. Giai đoạn thứ nhất, xã hội hiện đại, người thông thường phổ biến không tin giáo huấn của Thánh Hiền nhân. Làm thế nào bảo họ tin tưởng, đây là việc hiện tiền chúng ta cần phải nghiên cứu, cần phải nỗ lực mà đi làm. Làm thế nào giúp họ xây dựng tín tâm? Nhất định phải từ trên lợi hại mà dạy bảo, phải từ trên nhân quả mà giáo hóa. Đại Sư Ấn Quang khai thị cho chúng ta rất lớn. Chúng ta thăm sát hoàn cảnh thế giới hiện tiền. Ngày nay do vì khoa học phát triển, giao thông thuận tiện, cả thủy địa cầu biến thành người một nhà (có rất nhiều người nói “*thôn địa cầu*”, lời nói này nói được rất có đạo lý), cự ly gần, giữa người và người qua lại rất là mật thiết, thế là quốc gia khác nhau, chủng tộc khác nhau, tôn giáo tín

ngưỡng khác nhau, phương thức đời sống khác nhau, văn hóa khác nhau, khi vừa giao lưu thì không tránh khỏi có chỗ mâu thuẫn, có chỗ hiểu lầm, có chỗ xung đột. Đây là lợi - hại trước mắt. Đây là căn cơ chúng sanh hiện tiền của chúng ta, chúng ta phải thấy rõ ràng để quán cơ nói pháp. Hiện tại phải nói pháp gì vậy? Hiện tại nói pháp là nói đa nguyên văn hóa. Đa nguyên văn hóa có phải Phật pháp hay không? Là Phật pháp. Bạn xem qua Kinh luận Đại Tiểu Thừa, có bộ Kinh điển nào không phải là giảng đa nguyên văn hóa? Nhất là “Kinh Hoa Nghiêm”, cảnh giới của “Kinh Hoa Nghiêm”, phạm vi của Kinh là tận hư không, khắp pháp giới, bên trong nói đến là tất cả cõi nước chư Phật, không phải là một quốc gia cùng một quốc gia, mà là vô lượng vô biên thế giới chư Phật. Chúng loại trong đó quá nhiều, không thể nghĩ bàn, không cách gì tính toán được, vô số khác nhau. Họ đều là ở ngay trong một pháp giới, có thể hòa thuận cùng sống, có thể bình đẳng đối xử, có thể tôn trọng lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau. Việc này chúng ta phải nên học tập. Đây là “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm”. Còn “Kinh Vô Lượng Thọ” là tổng kết của “Kinh Hoa Nghiêm”, là tinh hoa của “Kinh Hoa Nghiêm”. Ngày nay, chúng ta muốn đem phạm vi giáo học mở rộng. Ngày trước chúng ta xây một đạo tràng, tự viện, am đường. Ý nghĩa của tự viện am đường là tốt, thế nhưng người ta không hiểu, người ta xem thấy cái chữ này sẽ sanh ra hiểu lầm, cho rằng “đây là mê tín, đây là Phật giáo, là tôn giáo, là mê tín”, thế là mục đích “giáo hóa tất cả hữu tình” liền bị chướng ngại nghiêm trọng, những người tín ngưỡng các tôn giáo khác thì họ sẽ không bước vào, những tộc loại khác nhau cũng sẽ không bước vào, cho nên hiện tại chúng ta xây đạo tràng không thể dùng danh xưng này.

Khoảng mấy tuần trước, Đan Tư Lý - Malaysia, cư sĩ Lý phái một đoàn khảo sát, có mấy vị đồng tu đến Singapore tỉ mỉ khảo sát, đến xem Cư Sĩ Lâm, đến xem Tịnh Tông Học Hội, họ muốn mô phỏng hình thức bên đây để xây một đạo tràng lớn ở Malaysia. Tôi kiến nghị với họ, danh từ đạo tràng nên đổi thành tên là “Trung Tâm Đa Nguyên Văn Hóa”. Tôi nghe nói họ đã tiếp nhận rồi. Đây là một đạo tràng lớn “*Chúng sanh vô biên thế nguyện độ*”, phổ độ tất cả chúng sanh, không phân cõi nước, không phân tôn giáo, không phân tộc loại, bình đẳng được độ. Chúng ta phải dạy tất cả chúng sanh “*đều phát tín tâm*”; người học Phật thì phải tin Phật, người tín ngưỡng Ki-Tô thiên chủ thì nhất định phải tin Thượng Đế, người theo Hồi giáo thì nhất định phải tin A-La; dạy họ “*đều phát tín tâm*”, sau đó nói với họ: “*Chư Phật Như Lai, chúng Thần và Thượng Đế là một người*”. Chúng ta thì gọi là Phật, còn các bạn thì gọi là Thượng Đế, danh từ tuy không

giống nhau, nhưng chỉ là một người, một trí tuệ, một lòng yêu thương. Giáo học định đặt trên nền tảng này có trái với Phật giáo hay không? Không hề trái. Ở trên Kinh Phật thường hay nói với chúng ta: “*Chư Phật Như Lai đáng dùng thân gì để độ thì các Ngài hiện ra thân đó*”. Bạn ưa thích Thượng Đế thì các Ngài liền hiện thân Thượng Đế, bạn ưa thích A-La thì các Ngài liền hiện thân A-La, “*tùy chúng sanh tâm, ứng sở tri lượng*”. Chúng ta hiểu, nhưng hiện tại họ không hiểu. Chúng ta đem đạo lý này giảng tường tận cho họ nghe thì họ liền hiểu. Nói pháp phải viên dung, phải hoạt bát, phải giảng được hợp tình, hợp lý, hợp pháp. Chúng ta tuyệt nhiên không phải thống nhất chủng tộc, thống nhất tôn giáo. Như vậy là sai! Đó chính là đem đa nguyên thành nhất nguyên, vậy thì chắc chắn sai lầm. Vẫn cứ là đa nguyên, vẫn cứ là tôn trọng. Không chỉ tôn trọng, mà còn giúp họ mở mang rộng lớn, nhưng đến sau cùng thì đồng một trí tuệ, đồng một yêu thương. Chúng ta từ ngay chỗ này mà xây dựng tín tâm.

Thế giới Hoa Tạng nhiều tộc loại khác nhau như vậy đều có thể hòa thuận cùng sống, bình đẳng đối đãi. Con người trên địa cầu chúng ta không nhiều, mới chỉ qua sáu - bảy ức người, tại vì sao không thể tương thân tương ái, tại vì sao không thể bình đẳng hòa thuận? Vấn đề là ở chỗ, có người dạy họ hay không. Cho nên, giáo dục quá quan trọng, vô cùng quan trọng. Ngày nay chúng ta tiếp xúc với chủng tộc khác nhau, tiếp xúc với tôn giáo khác nhau, chúng ta phải đặc biệt xem trọng giáo dục. Nghi thức tôn giáo mỗi mỗi không như nhau, thế nhưng giáo lý là như nhau; chỉ là ở trên giáo tướng, giáo pháp có khác biệt, còn về giáo lý là tương đồng, mục đích là tương đồng, đều là ái thế nhân; Thần ái thế nhân, Thượng Đế ái thế nhân, Phật Bồ Tát từ bi. Mục đích này là giống nhau, đều hy vọng tất cả chúng sanh có thể trải qua đời sống an định hạnh phúc mỹ mãn, đều hy vọng tất cả chúng sanh thành tựu trí tuệ chân thật, thành tựu công đức thù thắng, nâng cao phẩm chất đời sống của chúng ta. Mục đích này hoàn toàn như nhau.

Ngày nay, chúng ta phải giúp đỡ xã hội đại chúng xây dựng lòng tin như vậy, sau đó lại từ nơi lòng tin này, đem Kinh điển của Phật giáo từ cạn vào sâu mà giới thiệu cho họ. Mục đích ở đâu? Giúp cho họ khai mở trí tuệ. Phật giáo không phải tôn giáo. Trước tiên phải làm cho họ nhận thức Phật giáo không phải tôn giáo, mà Phật giáo là giáo dục, Phật giáo là giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa. Chúng ta nhất định phải làm cho họ nhận biết. Sau khi xây dựng tín tâm, chúng ta khuyên bảo họ tu “*Bồ Đề hạnh*”. Bồ Đề hạnh là gì? Là đời sống trí tuệ, ngày nay chúng ta gọi là trí tuệ viên mãn, nghệ thuật cao độ thực tiễn vào ngay trong đời sống.

Người thế gian nói nhân sanh “chân thiện mỹ huệ”, đời sống “chân thiện mỹ huệ”, đây là Bồ Đề hạnh. Thích Ca Mâu Ni Phật nói cho chúng ta nghe sáu nguyên tắc (sáu nguyên tắc này mọi người đều quá quen thuộc) là “*Bồ Tát sáu Ba La Mật*”.

*Điều thứ nhất là “bố thí”*. Ý nghĩa của bố thí là gì? Dùng lời của người hiện đại mà nói là phục vụ. Hiện tại có rất nhiều người nói “*nhân sanh lấy phục vụ làm mục đích*”. Nhà Phật nói hai chữ “*bố thí*” này chính là vì tất cả chúng sanh phục vụ. Chúng ta xem thấy rất nhiều tôn giáo tụ hội, năm mới chúng ta tổ chức buổi dạ tiệc ấm áp có một ngàn năm trăm người tình nguyện, một ngàn năm trăm người này tu bố thí Ba La Mật, họ đến làm công quả vì mọi người phục vụ. Dùng thể lực của chúng ta, dùng trí tuệ của chúng ta phục vụ thì gọi là “*nội tài bố thí*”, xuất tiền ra là “*ngoại tài bố thí*”, ra sức lực là “*nội tài bố thí*”. Nội tài còn thù thắng hơn so với ngoại tài.

*Điều thứ hai là “trì giới”*. Ý nghĩa của “trì giới” là gì? Trì giới là thủ pháp, tất cả phải tuân thủ quy củ. Trong đại hội có mấy ngàn người tụ hội, bạn y theo quy củ đi làm, nghe theo chỉ huy, thứ lớp nhịp nhàng, giữ kỷ luật, giữ quy củ, đây gọi là trì giới.

*Điều thứ ba là “nhẫn nhục”*. “Nhẫn nhục” là nói nhẫn nại. Rất có lòng nhẫn nại, có lễ mạo, khiêm tốn, có thể làm cho đối tượng được phục vụ có hảo cảm đối với bạn, có thể sanh tâm hoan hỉ đối với bạn, có thể sanh tâm tín nhiệm, đây là nhẫn nhục.

*Điều thứ tư là “tinh tấn”*. “Tinh tấn” là cầu tiến bộ. Nhất định không lấy hiện thực cho là đầy đủ, không ngừng phải yêu cầu tiến bộ. Cho nên sau khi đại hội kết thúc, chúng ta phải mở hội kiểm thảo, kiểm thảo từng hạng mục, xem chúng ta có những kém khuyết nào, có những việc gì làm chưa được viên mãn, để lần sau làm thế nào cải tiến. Thấy đều được ghi chép lại.

*Điều thứ năm là “thiền định”*. “Thiền định Ba La Mật”, nội tâm có chủ tể. Chúng ta có phương hướng, có mục tiêu thì chắc chắn sẽ không bị cảnh giới bên ngoài dao động.

*Điều thứ sáu là “Bát Nhã”*. “Bát Nhã Ba La Mật” là đối với trước mắt tất cả sự lý rõ ràng tường tận, thông suốt, thấu đáo, đây gọi là “*Bồ Đề hạnh*”. Thấy đều thực tiễn vào ngay trong cuộc sống, trong cuộc sống từng li từng tí đều đầy đủ sáu Ba La Mật. Chúng ta nhất định phải hiểu, sáu Ba La Mật là sinh hoạt của chúng ta, mặc áo ăn cơm đều không rời khỏi, vô cùng thực dụng, không phải

không làm. Sau khi học rồi lập tức liền ứng dụng được. Có thể vận dụng, bạn lập tức liền được chỗ tốt. Cho nên không hiểu, không làm cho rõ ràng, không làm cho tường tận thì bạn không cách gì thực tiễn. Phật ở trong Kinh điển, từng câu từng chữ đều nói đến đời sống hiện thực của chúng ta, nhưng rất đáng tiếc là chúng ta đều ở trong văn tự bị nó che mắt, không cách gì hiểu được ý nghĩa. Trên kệ khai Kinh nói: “*Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa*”, việc này làm gì dễ dàng!

Sự tiếp xúc giữa người và người, chúng ta làm người, sống ở trong xã hội này quyết định không thể nào tránh khỏi. Sự qua lại giữa người và người phải nên như thế nào? Phật dạy cho chúng ta, đáng tiếc là chúng ta không hiểu, nên chúng ta không thể nào làm được. Phật dạy chúng ta cái gì? Phật dạy cho chúng ta “*Tứ Nhiếp Pháp*”. “*Tứ Nhiếp Pháp*” chính là dạy cho chúng ta bình thường ở ngay trong cuộc sống làm thế nào qua lại với người khác.

### ***Tứ Nhiếp Pháp***

*Thứ nhất là “bố thí”*. Bố thí phải giảng như thế nào? Khi tôi ở Úc châu, có đồng tu hỏi tôi: “*Bố thí trong Tứ Nhiếp Pháp phải giảng như thế nào?*” Tôi giảng với họ: “*Mời khách nhiều, tặng quà nhiều chính là bố thí*”. Tôi thường hay mời bạn, thường hay tặng chút lễ vật nhỏ cho bạn. Việc đầu tiên giao tình được tốt rồi, “*lễ nhiều, người không trách*”. Đây là phương pháp đầu tiên giao tế người với người, Phật dạy cho chúng ta.

*Thứ hai là “ái ngữ”*. Thường hay quan tâm người khác, ngay trong lời hỏi thăm, quan tâm thì gọi là ái ngữ. Tuyệt nhiên không phải nói lời nói dễ nghe, không phải vậy! Lời nói quan tâm, lời nói chăm sóc, lời nói hỏi thăm, người bạn này sẽ không bị mất đi.

*Thứ ba là “lợi hành”*. Việc mà ta làm ra tất cả đều là có lợi ích đối với họ, họ tự nhiên liền xem bạn là người tri âm để đối đãi. Phải thực tiễn thì mới được.

*Thứ tư là “đồng sự”*. Cùng nhau sinh sống, cùng nhau học tập, đây gọi là đồng sự, chí đồng đạo hợp.

Thích Ca Mâu Ni Phật cả đời đối nhân xử thế tiếp vật chính là bốn cương lĩnh này. Ngài dạy chúng ta, chúng ta cũng biết đọc, cũng sẽ ghi nhớ, nhưng lại không biết làm. Tại vì sao không biết làm? Ý nghĩa chưa thông. Các bạn xem thấy chữ “*bố thí*” thì cho rằng nhất định là đem tiền ra quyên tặng cho người khác. Đây không phải là cái ý này. Cho nên, bố thí ở nơi nào đó thì có cách nói như thế

đó. Ở trong Tứ Nhiếp Pháp, bố thí chính là mời khách nhiều, tặng quà nhiều. Cũng đồng là hai chữ “bố thí”, nhưng ở trong một khoa mục khác thì sẽ có cách giải thích khác nhau. Việc này chúng ta phải hiểu, không thể nói cùng đồng một giải thích. Nếu cùng một giải thích, ở trong nhiều hạng mục như vậy thì nói không thông. Bồ Đề hạnh có thể làm được, hướng nâng lên trên chính là “Phổ Hiền Hạnh”, cũng gọi là “Phổ Hiền Đạo”.

Phổ Hiền hạnh và Bồ Đề hạnh khác biệt ở chỗ nào? Trên sự tướng không có khác biệt, nhưng dụng tâm thì không giống nhau. Trong Bồ Đề hạnh, có thể đem quan niệm căn bản này, quan niệm tự tư tự lợi chuyển đổi lại, vừa chuyển đổi lại chính là chuyển phàm thành Thánh, thì bạn không phải là người phàm, vì người phàm có ai mà không vì chính mình. Bồ Tát không vì chính mình. Thế nhưng, hạnh Phổ Hiền là không những không vì chính mình, mà họ còn cùng tất cả chúng sanh hợp thành một thể. Bạn có quan niệm này mới gọi là hạnh Phổ Hiền. Hạnh Phổ Hiền là tận hư không khắp pháp giới tất cả chúng sanh là chính mình. Cho nên, Phổ Hiền gọi là đại hạnh, hạnh Phổ Hiền là Phật hạnh. Hành môn này là cao nhất, không có gì cao hơn. Chúng sanh của Thế giới Tây Phương Cực Lạc là “*hàm cộng tuân tu Phổ Hiền Đại Sĩ chi đức*”. Đây là câu Kinh văn đầu tiên trong bốn Kinh này chúng ta đã đọc đến.

Hiện tại chúng ta không thể tu hạnh Phổ Hiền, điều này không quan hệ gì, chỉ cần tu Bồ Tát hạnh thì có thể vãng sanh, thế nhưng vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc là cõi Phàm Thánh Đồng Cư, cõi Phương Tiện Hữu Dư, còn nếu bạn tu hạnh Phổ Hiền thì sanh đến Thế giới Cực Lạc là cõi Thật Báo Trang Nghiêm, vậy thì không như nhau. Đồng tu chân thật có trí phải nên ở hiện tiền tranh thủ vãng sanh cõi Thật Báo, cho nên nhất định phải học hạnh Phổ Hiền. Mười nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền, niệm niệm hạnh hạnh tương ưng với mười nguyện, đây gọi là hạnh Phổ Hiền. Thí dụ như chúng ta ở trong Lục Độ của Bồ Tát hạnh bố thí, bố thí tương ưng với mười nguyện Phổ Hiền, nguyện nguyện đều tương ưng. Nguyện thứ nhất của hạnh Phổ Hiền là “*lễ kính chư Phật*”. Trong Bồ Đề hạnh, điều thứ nhất trong sáu Ba La Mật gọi là bố thí. Hạnh Phổ Hiền không gọi là bố thí, mà hạnh Phổ Hiền gọi là cúng dường. Khi ta tu bố thí cúng dường thì phải lễ kính, dùng tâm chân thành, cung kính để cúng dường.

Chín giờ sáng, ngày 9 tháng 4, các vị muôn ở đây hiến máu. Nếu là dùng tâm chân thành cung kính để hiến máu của bạn thì đây gọi là hạnh Phổ Hiền, cao hơn so với Bồ Tát. Hay nói cách khác, thông thường Bồ Tát khi vì tất cả chúng sanh phục vụ, tâm cung kính chưa đạt đến tột điểm. Hạnh Phổ Hiền là tâm cung

kính đạt đến tốt đỉnh, giống như cung kính A Di Đà Phật, tâm cung kính giống như cung kính chư Phật Như Lai vậy. Dùng tâm như vậy mà đối với tất cả chúng sanh thì đây chính là lễ kính chư Phật. Nếu bạn dùng tâm cung kính, tâm xưng tán đề tu thì chắc chắn bạn không có nghi lự, chắc chắn không có hý luận, chắc chắn bạn cũng không có hủy báng.

“*Xưng tán Như Lai*”, “*quảng tu cúng dường*”, nội tài, ngoại tài không có phân biệt, không có tâm riêng tư. Xem thấy chúng sanh có cần thiết, có cần đến, luôn là tận tâm tận lực đi giúp đỡ họ. “*Quảng tu cúng dường*”, “*sám trừ nghiệp chướng*” cũng tự nhiên bao gồm ở trong đó. Bạn có những nghiệp chướng nào? Nghiệp chướng xan tham quá khứ, bạn từ trong “*quảng tu cúng dường*” mà sám trừ. Nghiệp chướng ngạo mạn, bạn từ trong “*lễ kính chư Phật*” mà sám trừ. Tất cả đồ kỵ hủy báng, bạn từ trong “*xưng tán Như Lai*” mà sám trừ. Về sau, từ trong mỗi câu bạn đều sám trừ.

“*Tùy hỷ công đức*” chuyên môn đối trị chướng ngại đồ kỵ. Chướng ngại đồ kỵ, bạn từ trong “*tùy hỷ công đức*” mà sám trừ.

“*Thỉnh chuyển pháp luân*”. Trong đời quá khứ vô tri, nơi nơi chướng ngại hoàng pháp, chướng ngại việc thiện của người khác, bạn từ trong “*thỉnh chuyển pháp luân*” mà sám trừ.

“*Thỉnh Phật trụ thế*”. Trong đời quá khứ bạn luôn sợ người khác cao hơn mình, luôn sợ địa vị của mình bị người khác đoạt lấy, bạn từ “*thỉnh Phật trụ thế*” đem nghiệp chướng này sám trừ.

Các bạn phải nên biết, trong mười câu này mỗi câu đều là sám trừ nghiệp chướng. Nếu như nói lễ kính, mỗi câu đều là lễ kính; nếu như nói xưng tán, mỗi câu đều là xưng tán. Trong mười câu thì mỗi câu đều bao hàm chín câu phía sau trong đó. “*Hoa Nghiêm*” gọi là giáo học viên mãn. Ở ngay chỗ này chúng ta đã xem thấy được, trên Kinh thường nói “*nhất tức thị đa, đa tức thị nhất*”, nhất đa không hai, bất cứ pháp môn nào cũng chắc chắn đầy đủ tất cả các pháp môn khác, đây gọi là hạnh Phổ Hiền, là đạo Phổ Hiền. Đây là giáo học của Phật pháp đạt đến mức độ cứu cánh viên mãn. Ở chỗ này Phật dạy cho chúng ta, bạn phải chân thật phát nguyện vì tất cả chúng sanh mà giáo hóa tất cả chúng sanh, bạn không nên quên đi ba mục tiêu này.

“*Tuy sanh tha phương thế giới, vĩnh ly ác thú*”. Có như vậy thì cho dù bạn đến thọ sanh ở một thế giới nào, ở nơi đó có duyên thì bạn liền đi đến nơi đó, bạn

chắc chắn sẽ không mê mất chính mình. Mê mất chính mình mới đọa ba đường ác, hay nói cách khác, bạn quyết định sẽ không khởi tham-sân-si-mạn. Chỗ này nói “*tuy sanh tha phương thế giới, vĩnh ly ác thú*”, ý nghĩa chính là nói bạn chắc chắn sẽ không khởi tham-sân-si-mạn, tuyệt đối sẽ không khởi ý niệm tự tư tự lợi này. Nếu như còn sanh khởi ý niệm tự tư tự lợi thì bạn sai rồi, bạn vẫn là phàm phu, bạn độ chúng sanh sẽ không đáng tin. Chỉ sợ là khi độ chúng sanh, có thể bạn chính mình đã bị chúng sanh độ đi mất rồi. Việc này thì quá nhiều, tôi đã xem thấy rất nhiều. Cho nên, nhất định là trước cầu Tịnh Độ, tiếp theo là phát tâm rộng độ chúng sanh. Ngày nay chúng ta cầu sanh Tịnh Độ, cái thân này của chúng ta vẫn còn ở thế gian, chúng ta cũng phải học theo Bồ Tát, chăm chỉ nỗ lực giúp đỡ chính mình và không quên giúp đỡ người khác, như vậy thì tốt.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*